

Bản án số: 51/2026/HS-ST
Ngày: 13-03-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 - NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Hải Ninh.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Trần Văn Thắng.
- Ông Vũ Anh Tuấn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Chu Trần Khánh Vinh – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 7 – Ninh Bình

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 – Ninh Bình tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 03 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 7 - Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 37/2026/TLST-HS ngày 12 tháng 02 năm 2026, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 31/2026/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 02 năm 2026; đối với bị cáo:

Họ và tên: **Vũ Quý T**, sinh ngày 07-11-1966 tại Ninh Bình; Số CCCD: 036066023062; nơi cư trú: **Tổ dân phố L, phường T, tỉnh Ninh Bình**; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 10/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông **Vũ Nguyên Đ** và bà **Nguyễn Thị N** (đều đã chết); bị cáo có vợ là **Vũ Thị H** (đã ly hôn) và 02 con; Tiền án: Ngày 05-04-2023, Tòa án nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định xử phạt 12 tháng tù về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 25-3-2024; Tiền sự: Không; nhân thân: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 26-8-2025, đến ngày 04-9-2025 chuyển tạm giam. Ngày 23-11-2025 bị cáo được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn “Bảo lĩnh”; có mặt.

- Bị hại:

- Ông **Nguyễn Văn M**, sinh năm 1983; nơi cư trú: **Thôn N, xã B, tỉnh Hưng Yên** (Có mặt).

2. Ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1964; nơi đăng ký thường trú: Số A N, phường N, tỉnh Ninh Bình; Nơi cư trú: Tổ dân phố V, phường T, tỉnh Ninh Bình (Vắng mặt).

3. Ông Bùi Đức B1, sinh năm 1972; nơi cư trú: Tổ dân phố V, phường T, tỉnh Ninh Bình (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vũ Quý T làm nghề lái xe ôm tại khu vực giao nhau giữa Quốc lộ A và đường dẫn lên cầu vượt L, phường T, tỉnh Ninh Bình. T thường vô cớ gây sự, chửi bới những người xung quanh. Khoảng 01 giờ 30 phút ngày 25-8-2025, Vũ Quý T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Airblade biển kiểm soát 18B1-644.18 đi từ nhà đến khu vực gầm cầu vượt L, tổ dân phố V, phường T, tỉnh Ninh Bình để chờ xe ôm thì thấy xe ô tô Toyota Vios biển kiểm soát 18A-148.78 của ông Bùi Đức B1 đang đỗ sát lề đường. T nghĩ ông B1 tranh giành khách với mình nên điều khiển xe máy vòng lên phía trước đầu xe ô tô, yêu cầu ông B1 điều khiển xe rời đi. Sau khoảng hai phút, thấy xe không di chuyển, T quay lại xe máy, mở cốp lấy một con dao gấp màu đen dài 21 cm, lưỡi dao bằng kim loại nhọn đâm vào mặt ngoài lớp bánh sau bên lái rồi tiếp tục đâm vào lớp bánh trước bên lái của xe ô tô, làm cả hai lớp bị thủng. Sau đó, T điều khiển xe máy về nhà.

Đến khoảng 06 giờ 50 phút cùng ngày, T tiếp tục điều khiển xe mô tô đến khu vực ngã ba Quốc lộ A, tổ dân phố V, phường T, tỉnh Ninh Bình thì nhìn thấy xe ô tô Hyundai 130 màu bạc, biển kiểm soát 18A- 281.77 của ông Bùi Văn B2 đang đỗ trước cửa nhà. T dừng xe ở phía trước đầu xe ô tô, dùng dao đâm một nhát vào lớp trước bên lái và một nhát vào lớp trước bên phụ làm cả hai lớp bị thủng, rồi điều khiển xe mô tô rời đi.

Khoảng 08 giờ 20 phút cùng ngày, T điều khiển xe mô tô quay lại khu vực gầm cầu vượt L, thấy xe ô tô Toyota Vios biển kiểm soát 18A-148.78 của ông Bùi Đức B1 vẫn đỗ tại đó nên lấy dao đâm vào lớp trước bên phụ và lớp sau bên phụ, làm hai lớp xe bị thủng. Sau đó, T nhìn thấy xe ô tô Suzuki XL7 màu trắng, biển kiểm soát 17A-447.20 của ông Nguyễn Văn M đang đỗ gần đó. T dùng dao đâm liên tiếp vào cả bốn lớp xe, làm lớp xe bị thủng, rồi điều khiển xe máy đi về nhà.

Ông Bùi Đức B1, ông Bùi Văn B2 và ông Nguyễn Văn M đến Công an phường T trình báo nội dung sự việc. Cơ quan cảnh sát điều tra đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, thu giữ 04 chiếc lốp của xe ô tô Toyota Vios biển kiểm soát 18A-148.78; 04 chiếc lốp của xe ô tô Suzuki XL7 biển kiểm soát 17A - 447.20; 02 chiếc lốp của xe ô tô Hyundai 130 biển kiểm soát 18A-281.77 trong tình trạng

bị hư hỏng. Ngoài ra còn thu giữ 02 đoạn video ghi lại diễn biến vụ việc do ông **Trần Duy Đ1**, sinh năm 1981 trú tại **số C, P, phường T, tỉnh Ninh Bình** giao nộp.

Ngày 26-8-2025, khi **T** đang đi bộ ở khu vực gần **cầu L** thì bị **Công an phường T** phát hiện, bắt giữ. Tại cơ quan điều tra, **T** đã khai nhận hành vi phạm tội và tự nguyện giao nộp 01 dao bấm màu đen dài 21cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 9,5cm, 01 xe máy nhãn hiệu Honda Airbalde màu vàng, biển kiểm soát 1331-644.18 đã qua sử dụng.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 2417KL-HĐ ĐGTS ngày 29-09-2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự tỉnh Ninh Bình, kết luận: Giá trị thiệt hại của 04 chiếc lớp xe ô tô Toyota Vios biển kiểm soát 18A-148.78 là 3.800.000 đồng; giá trị thiệt hại của 04 chiếc lớp xe ô tô Suzuki XL7 biển kiểm soát 17A- 447.20 là 5.400.000 đồng, giá trị thiệt hại của 02 chiếc lớp xe ô tô Hyundai 130 biển kiểm soát 18A-281.77 là 2.970.000 đồng. Tổng giá trị tài sản bị thiệt hại của 03 chiếc xe ô tô nêu trên là 12.170.000 đồng.

Tại kết luận giám định số 997/KL- KTHS ngày 10-10-2025 của **Phòng K Công an tỉnh N** kết luận: Không phát hiện dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa nội dung hình ảnh trong 02 tệp tin video lưu trữ trong đĩa DVD gửi giám định.

Bản kết luận giám định pháp y về tâm thần số 150 ngày 29-12-2025 của Phân viện pháp y tâm thần Bắc **miền T** kết luận: Tại thời điểm trước, trong khi xảy ra vụ án, bị can **Vũ Quý T** bị bệnh: Các rối loạn, tâm thần và hành vi do sử dụng rượu, với hội chứng nghiện; theo phân loại bệnh quốc tế lần thứ 10 năm 1992 (ICD 10) có mã bệnh là: F10.2. Tại các thời điểm sau khi xảy ra vụ án và tại thời điểm giám định, bị can **Vũ Quý T** bị bệnh: Các rối loạn, tâm thần và hành vi do sử dụng rượu, với hội chứng nghiện hiện đang cai nhưng ở trong môi trường được bảo vệ; theo phân loại bệnh quốc tế lần thứ 10 năm 1992 (ICD 10) có mã bệnh là: F10.21. Tại các thời điểm đã nêu trên bị can đủ khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi.

Tại bản Cáo trạng số 102/CT-VKSND-KV7 ngày 11-02-2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Ninh Bình đã truy tố bị cáo **Vũ Quý T** về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo quy định tại khoản 1, khoản 5 Điều 178 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025.

Tại phiên tòa:

Bị cáo **Vũ Quý T** khai nhận hành vi cố ý làm hư hỏng tài sản như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố.

Bị hại là ông **Nguyễn Văn M** xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Ninh Bình giữ quyền công tố tại phiên tòa luận tội: Giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo toàn bộ nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 178; Điểm s khoản 1 điều 51; khoản 2 Điều 51; Điểm g, h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, năm 2025: Tuyên bố bị cáo **Vũ Quý T** phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”; xử phạt bị cáo tù 01 năm 06 tháng tù đến 02 năm tù; Không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo.

- Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị xử lý vật chứng:

+ Tịch thu tiêu hủy 01 (một) chiếc dao bấm màu đen có tổng chiều dài 21cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 9.5cm, phần rộng nhất lưỡi dao rộng 2cm, lưỡi dao có đầu nhọn, trên phần lưỡi dao có chữ "XIEZI", phần chuôi dao bằng kim loại có chiều dài 11,5cm, phần rộng nhất của chuôi dao là 2,3cm, phần thân chuôi dao có số B-188;

+ Trả lại cho bị cáo 01 (một) xe máy nhãn hiệu Honda Airbalde màu vàng, biển kiểm soát: 18B1-644.18; số khung: RLHJF1807AY485107; số máy: JF27E0502989, đã qua sử dụng;

- Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp theo quy định pháp luật.

- Áp dụng Điều 331, 333 Bộ Luật TTHS về quyền kháng cáo, thời hạn kháng cáo đối với bị cáo;

Bị cáo **Vũ Quý T** nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra **Công an tỉnh N**, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Ninh Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Chứng cứ và tội danh đối với hành vi của bị cáo: Căn cứ vào những tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản giữ người trong trường hợp

khẩn cấp ngày 26-08-2024; biên bản bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp ngày 27-8-2025; bản kết luận định giá số 2417KL-HĐ ĐGTS ngày 29-09-2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự tỉnh Ninh Bình; kết luận giám định số 997/KL- KTHS ngày 10-10-2025 của Phòng K Công an tỉnh N; bản kết luận giám định pháp y về tâm thần số 150 ngày 29-12-2025 của Phân viện pháp y tâm thần Bắc miền T1; đơn trình báo của các bị hại; vật chứng vụ án cùng lời khai của bị cáo, bị hại, người chứng kiến tại Cơ quan điều tra cùng các tài liệu, chứng cứ khác phù hợp với lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa nên Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ kết luận: Từ khoảng 01 giờ 30 phút đến 08 giờ 20 phút ngày 25-8-2025 tại khu vực tổ dân phố V, phường T, tỉnh Ninh Bình, Vũ Quý T đã có hành vi 03 lần dùng 01 con dao đâm thủng 04 chiếc lốp xe ô tô Toyota Vios biển kiểm soát 18A-148.78 của ông Bùi Đức B1 gây thiệt hại 3.800.000 đồng, 02 chiếc lốp xe ô tô Hyundai I30 biển kiểm soát 18A-281.77 của ông Bùi Văn B3 gây thiệt hại 2.970.000 đồng, 04 chiếc lốp xe ô tô Suzuki XL7 biển kiểm soát 17A-447.20 của ông Nguyễn Văn M gây thiệt hại 5.400.000 đồng. Tổng giá trị tài sản bị thiệt hại là 12.170.000 đồng (Mười hai triệu một trăm bảy mươi nghìn đồng).

Qua kết luận của Phân viện pháp y tâm thần Bắc miền T1 thì tại thời điểm thực hiện hành vi làm hư hỏng tài sản trên bị cáo T có đủ khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi. Như vậy, bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo biết rõ hành vi làm hư hỏng tài sản của người khác bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý. Do đó, bị cáo đã phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”, tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, năm 2025. Như vậy, quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Ninh Bình là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; nhân thân của bị cáo: Do không làm chủ được bản thân, bị cáo đã có hành vi cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác; hành vi của bị cáo là một trong những nguyên nhân gây ảnh hưởng đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Vì vậy, cần buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình và việc đưa bị cáo ra xét xử công khai, xử lý về hình sự đối với bị cáo là cần thiết nhằm góp phần trong công cuộc đấu tranh phòng chống tội phạm.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có 01 tiền án chưa được xóa án tích, thực hiện hành vi phạm tội từ hai lần trở lên. Do đó, bị cáo phải chịu các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như xét xử tại phiên tòa, bị cáo **Vũ Quý T** thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị hại có mặt tại phiên tòa xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Đường lối xử lý về hành vi phạm tội của bị cáo:

- Về hình phạt chính: Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như động cơ mục đích phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy, ý thức chấp hành pháp luật của bị cáo kém, đã bị Tòa án xét xử về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để cải tạo bản thân mà bị cáo tiếp tục phạm tội nên cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo, buộc phải cách ly bị cáo ra khỏi môi trường ngoài xã hội một thời gian nhất định mới có thể cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội.

- Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có công việc và thu nhập ổn định, do đó không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về các biện pháp tư pháp:

- Đối với 01 (một) xe máy nhãn hiệu Honda Airbalde màu vàng, biển kiểm soát: 18B1-644.18; số khung: RLHJF1807AY485107; số máy: JF27E0502989, đã qua sử dụng: Quá trình điều tra xác định chiếc xe máy trên không phải là công cụ để bị cáo thực hiện hành vi phạm tội do đó trả lại cho bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Đối với 01 (một) dao bấm màu đen có tổng chiều dài 21cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 9.5cm, phần rộng nhất lưỡi dao rộng 2cm, lưỡi dao có đầu nhọn, trên phần lưỡi dao có chữ "XIEZI", phần chuôi dao bằng kim loại có chiều dài 11,5cm, phần rộng nhất của chuôi dao là 2,3cm, phần thân chuôi dao có số B-188: Đây là công cụ để bị cáo thực hiện hành vi phạm tội, xét thấy không còn giá trị sử dụng do đó tịch thu tiêu hủy là phù hợp với quy định của pháp luật.

[6] Về trách nhiệm dân sự trong vụ án: Cơ quan điều tra đã trả lại 04 chiếc lớp xe ô tô Toyota Vios biển kiểm soát 18A-148.78 cho ông **Bùi Đức B4**, 02 chiếc lớp xe ô tô Hyundai 130 biển kiểm soát 18A-281.77 cho ông **Bùi Văn B2** và 04 chiếc lớp xe ô tô Suzuki XL7 biển kiểm soát 17A - 447.20 cho ông **Nguyễn Văn M**. Ông **B1**, ông **M** và ông **B2** đã nhận lại tài sản và không yêu cầu **Vũ Quý T2** phải bồi thường thiệt hại. Như vậy, vấn đề dân sự trong vụ án đã được giải quyết xong nên Hội đồng không xem xét, giải quyết.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo **Vũ Quý T** bị kết án nên phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 178; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52; Điều 38; khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, năm 2025; Điều 106; Điều 136; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

- Tuyên bố bị cáo **Vũ Quý T** phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

- Xử phạt bị cáo **Vũ Quý T** 01 năm 06 tháng (Một năm sáu tháng) tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án (Bị cáo được trừ thời gian đã bị giam giữ, tạm giam từ ngày 26-8-2025 đến ngày 23-11-2025).

2. Về các biện pháp tư pháp:

- Trả lại cho bị cáo 01 (một) xe máy nhãn hiệu Honda Airbalde màu vàng, biển kiểm soát: 18B1-644.18; số khung: RLHJF1807AY485107; số máy: JF27E0502989, đã qua sử dụng nhưng giữ lại để đảm bảo thi hành án.

- Tịch thu tiêu huỷ: 01 (một) dao bấm màu đen có tổng chiều dài 21cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 9.5cm, phần rộng nhất lưỡi dao rộng 2cm, lưỡi dao có đầu nhọn, trên phần lưỡi dao có chữ "XIEZI", phần chuôi dao bằng kim loại có chiều dài 11,5cm, phần rộng nhất của chuôi dao là 2,3cm, phần thân chuôi dao có số B-188.

(Vật chứng có đặc điểm, chủng loại theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản).

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo **Vũ Quý T** phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo **Vũ Quý T**, bị hại có mặt tại phiên tòa được quyền làm đơn kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền làm đơn kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Trần Thị Hải Ninh

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND khu vực 7;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- THADS Ninh Bình;
- Công an tỉnh Ninh Bình;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu VP Tòa án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Hải Ninh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Trần Thị Hải Ninh